

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở,  
Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, xã Triệu Thành**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Mặt bằng quy hoạch điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3 và Thôn 4, xã Triệu Thành được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 12/6/2018; Quyết định số 3510/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3 và Thôn 4, xã Triệu Thành;*

*Căn cứ Quyết định số 10080/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, xã Triệu Thành;*

*Căn cứ Quyết định số 10088/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Triệu Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, xã Triệu Thành;*

*Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Phương án giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, xã Triệu Thành;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 422/TTr-TNMT ngày 04/5/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018, xã Triệu Thành, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về các lô đất

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 tại Thôn 3 và Thôn 4, xã Triệu Thành, đã được Chủ tịch UBND huyện duyệt ngày 12/6/2018.

- Tổng diện tích các lô đất trúng đấu giá: 1.500,0 m<sup>2</sup>.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Nộp tiền sử dụng đất

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 5.701.988.000 đồng - *Chi tiết có danh sách kèm theo.*

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá theo quy định tại Điều 10.1, Khoản 10, Điều 1, Quyết định số 10080/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 10 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết điểm dân cư năm 2018 xã Triệu Thành;

- Tài khoản nộp tiền trúng đấu giá: Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Triệu Sơn mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

3. Thủ lao dịch vụ đấu giá: 40.246.000 đồng (đã bao gồm VAT = 10%, chưa trừ tiền bán hồ sơ).

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm:

1. Chi cục thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Công (gọi tắt là: Chi cục Thuế): Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cùng các đơn vị liên quan thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. UBND xã Triệu Thành

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện xét duyệt, sau khi các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Theo dõi tiến độ nộp tiền sử dụng đất của người trúng đấu giá; phối hợp với Chi cục Thuế, UBND xã Triệu Thành đôn đốc người trúng đấu giá nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Triệu Sơn chuyên thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Chi cục Thuế để thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định; phối hợp với UBND xã Triệu Thành tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Người trúng đấu giá có tên tại Điều 1, Quyết định: Thực hiện nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước đúng thời gian quy định.

6. Công ty Đấu giá hợp danh Minh Châu

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nộp tiền đặt cọc của người trúng đấu giá vào Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Triệu Thành; Giám đốc Công ty đấu giá hợp danh Minh Châu; người trúng đấu giá có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ (t/hiện);
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Phú Quốc**

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÚNG ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT  
TẠI MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT ĐIỂM DÂN CƯ NĂM 2018, XÃ TRIỆU THÀNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND huyện Triệu Sơn)

| TT          | Họ và tên        | Số CMND/<br>CCCD | Địa chỉ  | Lô đất<br>số | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Giá trúng<br>đầu giá<br>(đồng) | Tiền đặt cọc<br>đã nộp<br>(đồng) | Số tiền<br>còn phải nộp<br>(đồng) |
|-------------|------------------|------------------|--|--------------|--------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
| 1           | Lê Thị Tâm       | 171 762 915      | Thôn Trị Bình, xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn         | A15          | 150,0                          | 510.000.000                    | 80.000.000                       | 430.000.000                       |
| 2           | Lê Thị Giang     | 038 188 019 108  | Tổ dân phố 1, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn            | A20          | 150,0                          | 568.999.000                    | 80.000.000                       | 488.999.000                       |
| 3           | Nguyễn Văn Hiếu  | 125 198 140      | Khu Quế Sơn, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh      | A21          | 150,0                          | 615.000.000                    | 80.000.000                       | 535.000.000                       |
| 4           | Lê Thị Giang     | 038 188 019 108  | Tổ dân phố 1, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn            | A30          | 150,0                          | 551.999.000                    | 80.000.000                       | 471.999.000                       |
| 5           | Nguyễn Thị Tuyết | 038 188 015 132  | Thôn 1, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa                   | A32          | 150,0                          | 559.800.000                    | 80.000.000                       | 479.800.000                       |
| 6           | Nguyễn Thị Tuyết | 038 188 015 132  | Thôn 1, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa                   | A33          | 150,0                          | 561.200.000                    | 80.000.000                       | 481.200.000                       |
| 7           | Lê Thị Thắm      | 172 623 377      | SN 12/13 Tân Thảo, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa | A34          | 150,0                          | 575.000.000                    | 80.000.000                       | 495.000.000                       |
| 8           | Lê Thị Thắm      | 172 623 377      | SN 12/13 Tân Thảo, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa | A35          | 150,0                          | 565.800.000                    | 80.000.000                       | 485.800.000                       |
| 9           | Lê Thị Thắm      | 172 623 377      | SN 12/13 Tân Thảo, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa | A36          | 150,0                          | 572.200.000                    | 80.000.000                       | 492.200.000                       |
| 10          | Hà Thọ Tiến      | 038 088 016 514  | Thôn Diễn Ngoại, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn         | A37          | 150,0                          | 621.990.000                    | 80.000.000                       | 541.990.000                       |
| <b>Tổng</b> |                  |                  |  |              | <b>1.500,0</b>                 | <b>5.701.988.000</b>           | <b>800.000.000</b>               | <b>4.901.988.000</b>              |